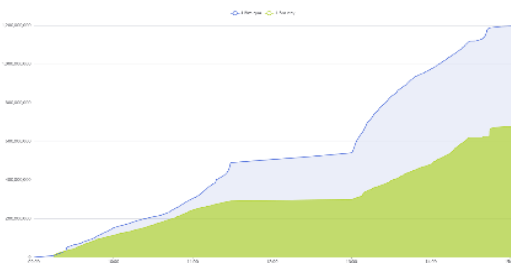


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

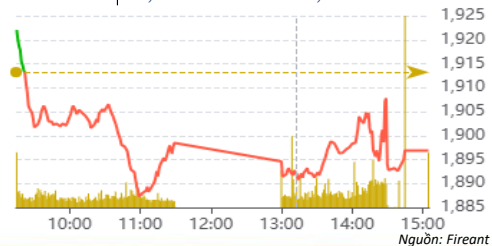
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,896.89	264.37
Thay đổi	-16.34	3.04
Thay đổi %	-0.85%	1.16%
KLGD (Triệu CP)	677.3	53.7
GTGD (Tỷ)	22,037	915
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	144	67
CP giảm giá	152	65
CP tham chiếu	65	65
P/E	14.00	1.60
P/B	2.16	2.16

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,027.5	-1.43	670.51	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

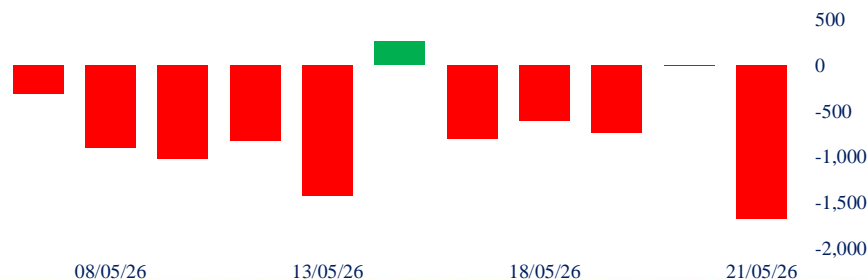
Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa tại mức 1896.89 điểm, giảm 16.34 điểm (tương đương -0.85%).

Trong phiên, chỉ số mở cửa tích cực vượt lên mốc 1920.44 nhưng nhanh chóng gặp áp lực cung lớn tại vùng đỉnh. Lực bán chủ động gia tăng liên tục từ giữa phiên sáng đến cuối phiên chiều khiến chỉ số hạ độ cao, đóng cửa gần mức thấp nhất ngày (1886.62). Độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về sắc đỏ với 152 mã giảm, 144 mã tăng và 65 mã không đổi. Dòng tiền có sự phân hóa rõ nét, mang tính chất phòng thủ khi hỗ trợ tốt ở nhóm Bluechip (chỉ số VN30 chỉ giảm nhẹ 0.07%), trong khi áp lực chốt lời đè nặng lên các cổ phiếu Midcap.

Điểm đáng chú ý là thanh khoản sụt giảm mạnh. Khối lượng giao dịch khớp lệnh chỉ đạt hơn 562 triệu cổ phiếu, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình 20 phiên (hơn 737 triệu đơn vị) và suy giảm rõ rệt so với phiên hôm qua. Điều này cho thấy lực cầu đang tỏ ra dè dặt.

Dòng tiền luân chuyển hẹp, chủ yếu giữ nhịp ở nhóm Tài chính - Ngân hàng (VPB, MBB, VCB) và một số mã riêng lẻ (PC1, MWG, HPG). Ngược lại, nhóm Bất động sản (NVL, DXG, PDR), Năng lượng (BSR) và Công nghệ (FPT) bị dòng tiền bán ra dứt khoát. Nhóm cổ phiếu tác động tích cực nhất gồm HPG, MWG, PC1, VPB; trong khi FPT, NVL, GEX, BSR đóng vai trò cản bước chỉ số. Khối ngoại tiếp tục xu hướng bán ròng, tập trung hạ tỷ trọng ở các mã bất động sản, công nghệ, nhưng mua gom chọn lọc tại HPG và MWG.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Về trung hạn, VN-Index vẫn bảo toàn xu hướng tăng giá khi va định trên các đường MA trung và dài hạn. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn đang có dấu hiệu suy yếu, chỉ dao động tích lũy trong vùng hộp 1880 - 1925 điểm. Hỗ trợ gần tại mốc 1880, trong khi kháng cự mạnh là vùng đỉnh cũ quanh

Các chỉ báo kỹ thuật đang phản ánh đà tăng chững lại. RSI hạ mức 59.20, lùi xa khỏi vùng quá mua. Chỉ báo MACD đã cắt xuống đường Signal, đồng thời Histogram chuyển sang phân kỳ âm (đi tín hiệu rủi ro điều chỉnh). Dù vậy, thanh khoản cạn kiệt trong cho thấy áp lực xả hàng chưa chuyển hóa thành hoảng loạn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng tài khoản ở mức an toàn (40-50 cổ phiếu). Tránh tâm lý mua đuổi FOMO, ưu tiên quan sát phần ú cầu tại vùng hỗ trợ 1880 điểm trước khi mở mới các vị thế giải

Kịch bản 1 (70%): VN-Index tiếp tục duy trì vị trí cao và dòng tiền dần các phân lớp cổ phiếu.

Kịch bản 2 (30%): VN-Index tạo bẫy tăng giá và quay lại kiểm tra vùng 1900.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-3.00%	14.36%
Hóa chất	-2.90%	5.05%
Tài nguyên Cơ bản	1.26%	-4.75%
Xây dựng và Vật liệu	0.54%	-2.58%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.18%	7.02%
Ô tô và phụ tùng	-0.96%	-8.07%
Thực phẩm và đồ uống	0.25%	-29.73%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.38%	-8.57%
Y tế	0.20%	-2.13%
Bán lẻ	2.29%	-7.28%
Truyền thông	-0.75%	2.55%
Du lịch và Giải trí	1.46%	3.79%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-1.89%	5.45%
Ngân hàng	0.24%	3.30%
Bảo hiểm	2.01%	0.75%
Bất động sản	-2.34%	9.93%
Dịch vụ tài chính	-0.24%	-0.90%
Công nghệ Thông tin	-1.48%	1.48%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	ng cửa	Thay đổi	LGD
VPB	27	0.30 / 1.12%	23,575,900
MSB	14.5	0.05 / 0.35%	15,130,900
VCB	64.9	0.30 / 0.46%	20,242,300
SHB	13.6	0.05 / 0.37%	49,996,235
LPB	53.2	0.90 / 1.72%	4,205,700

Top NN bán ròng HSX

Mã	ng cửa	Thay đổi	LGD
MBB	24.8	0.20 / 0.81%	20,432,200
ACB	22.8	0.15 / 0.66%	14,491,700
FPT	76.5	-1.20 / -1.54%	12,491,415
TCB	32.3	-0.20 / -0.62%	9,057,000
VIC	219	-8.00 / -3.53%	11,779,300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
VIC	Vinpearl	---	21/05/2026	Bán	14,974,526
HAH	Cảng Nam Hải Đình Vũ	---	20/05/2026	Bán	1,488,540
YEG	Công đoàn Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1	---	20/05/2026	Mua	828,190
ASP	Phan Hồng Quý	---	20/05/2026	Mua	200,000
E1VFN30	Chứng khoán HSC	---	20/05/2026	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

[11 NQCP: Cắt giảm chi phí tuân thủ 23 ngàn tỷ mỗi năm](#)
[Nhà ở riêng lẻ TPHCM vướng mắc khi xin phép xây dựng](#)
[Nhà ở giá phù hợp: "Khoảng trống" lớn của thị trường](#)
[Người thuê trọ được quyền mua điện đúng giá](#)

Doanh nghiệp

[L40 chốt quyền trả cổ tức tỷ lệ 120% bằng cổ phiếu](#)
[OCB bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc](#)
[Hãng Âu Lạc tăng giá cước 30% vì căng thẳng Trung Đông](#)
[DDG giải trình về khả năng bị hủy niêm yết](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Mỹ-Trung hướng tới giảm thuế trị giá ít n](#)
[Nvidia thừa nhận "nhường" TTchip AI TQ](#)
[Tín hiệu cảnh báo từ thị trường trái phiếu](#)
[Grab thu tóm ngân hàng số trị giá 1.6 tỷ](#)

Hàng hóa

[Giá phân bón trong nước chứng lại theo](#)
[Giá xăng, dầu cùng tăng từ 15h ngày 21/5](#)
[Giá vàng miếng SJC trong nước đảo chiều](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	49,996,235 0.37%
2	VIX	38,438,900 1.60%
3	HPG	33,367,500 1.34%
4	PC1	28,263,861 6.84%
5	VPB	23,575,900 1.12%
6	HDB	22,174,665 0.19%
7	HCM	21,575,700 -2.36%
8	MBB	20,432,200 0.81%
9	VCB	20,242,300 0.46%
10	SSI	16,608,400 -0.55%

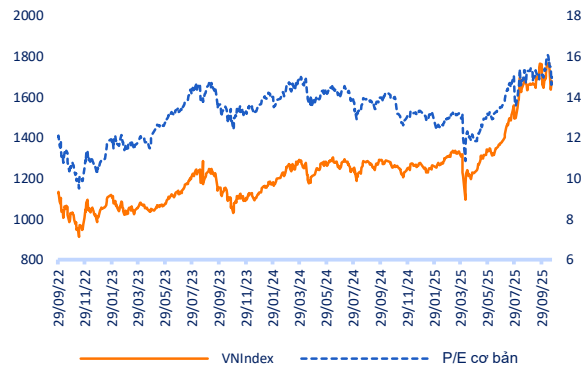
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi
Vàng	4535.1	-
Bạc	75.8	-
Đồng	6.28	-
Dầu thô	-0.68	-
Dầu Brent	104.11	-
Khí Tự nhiên	3.16	(
Khí đốt	3.7799	-
Đường	14.84	(
Heo nạc	102	-
Cà phê	268.35	(

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi
USD/VND	26131 0.00%
EUR/VND	29860 0.27%
GBP/VND	34495 0.32%
USD/VND	160.00 0.00%
AUD/VND	32665 0.45%

Định giá thị trường



ận động ổn

số chủ yếu
n nhất năm
1920-1925.

ạ nhiệt về
uống dưới
(-4.19), phát
g nhịp giảm

0% cổ
ứng của lực
i ngân.

ền lan tỏa

định mốc



[hết 30 tỷ USD](#)

[cho Huawei](#)

[USD](#)

[xu hướng thế giới](#)

[tăng](#)

Biến đổi	%
0.20	0.00%
0.38	-0.50%
0.06	-0.88%
0.01	-0.68%
0.91	-0.87%
0.01	0.16%
0.06	-1.65%
0.11	0.75%
0.15	-0.15%
0.05	0.02%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
D	23,929	26,341
R	27,775	30,699
P	32,094	35,472
Ư	150	166
F	30,349	33,543



ÁP LỰC BÁN CÒN LỚN

Bản tin ngày 21/05/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	27.05	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-0.9%	Nắm giữ
2	HHV	12.25	12.3	07/05/2026	14.5	11.6	-0.4%	Nắm giữ
3	MIG	17.50	18.4	29/01/2026	21	18.1	-4.9%	Nắm giữ
4	MIG	17.50	18.4	29/01/2026	21	18.1	-4.9%	Nắm giữ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	#N/A	22	08/10/2024	34	25	#N/A	Nắm giữ
2	TCB	32.25	21.85	20/08/2024	38	20.8	47.6%	Nắm giữ
3	CTG	34.95	35	19/09/2024	45	33	-0.1%	Nắm giữ
4	KDH	#N/A	29.8	18/10/2024	40	23.5	#N/A	Nắm giữ
5	STB	70.80	38.3	20/02/2025	50	35.4	84.9%	Nắm giữ
6	SZC	#N/A	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	#N/A	Nắm giữ
7	KBC	#N/A	29.4	20/02/2025	35	26.7	#N/A	Nắm giữ
8	MWG	#N/A	54.1	21/02/2025	75	46	#N/A	Nắm giữ
9	FPT	#N/A	123.2	20/02/2025	190	90	#N/A	Nắm giữ
10	HAH	#N/A	53.3	21/02/2025	60	50	#N/A	Nắm giữ
11	DGC	#N/A	106	20/02/2025	116	90.6	#N/A	Nắm giữ
12	MSH	#N/A	40	21/02/2025	63	57	#N/A	Nắm giữ
13	VCG	#N/A	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	#N/A	Nắm giữ
14	BCM	#N/A	51	05/05/2025	72	42	#N/A	Nắm giữ
15	MSN	#N/A	64.8	10/06/2025	84	59	#N/A	Nắm giữ
16	VPB	27.00	20.15	10/07/2025	24	17.5	34.0%	Nắm giữ



ÁP LỰC BÁN CÒN LỚN

Bản tin ngày 21/05/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn